

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/TVND-HCE/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HAI CHỊ EM**

Địa chỉ: 97 Đỗ Bí, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0316324459

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **TRÁI VẢI NGÂM ĐƯỜNG**

2. Thành phần: Trái vải 45%, nước, đường tinh luyện 16%, chất điều chỉnh độ acid (330).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất lượng bao bì:

4.1. Chất lượng bao bì: sản phẩm được chứa trong lon thiếc tiếp xúc trực tiếp đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

4.2. Quy cách đóng gói: thể tích thực ở 20⁰C: 100 ml, 250 ml, 500 ml và theo nhu cầu của thị trường.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TỔNG HỢP DŨNG SĨ

Địa chỉ sản xuất: Cụm Công nghiệp Đại Lâm, Xã Đại Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn (QCVN 6-2:2010/BYT), cụ thể như sau:

+ Về các chỉ tiêu vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chỉ tiêu tối đa
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
02	<i>Coliforms</i>	CFU/ml	10
03	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	0
04	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	0
05	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	0
06	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	0
07	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	0
08	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/ml	10

+ Về chỉ tiêu kim loại nặng

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg/l	0.05
2	Thiếc	mg/l	150

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp.HCM, ngày 23 tháng 06 năm 2020

ĐẠI DIỆN TÒ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Loan



MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: TRÁI VẢI NGÂM ĐƯỜNG

Thành phần: Trái vải 45%, nước, đường tinh luyện 16%, chất điều chỉnh độ acid (330).

Chỉ tiêu chất lượng: đường tổng: 12 - 18 (% khối lượng).

Hướng dẫn sử dụng: dùng trực tiếp hoặc pha chế thức uống.

Hướng dẫn bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát.

Thông tin cảnh báo: không sử dụng sản phẩm khi mùi, vị khác thường, hết hạn sử dụng.

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HAI CHỊ EM

Địa chỉ sản xuất: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TỔNG HỢP DŨNG SĨ, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đại Lâm, Xã Đại Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang Việt Nam.

Khối lượng tịnh hỗn hợp: 565 g và theo nhu cầu của thị trường.

Khối lượng chất rắn: 250 g và theo nhu cầu của thị trường.

HSD: 03 năm kể từ ngày sản xuất.

NSX:

Xuất xứ: Việt Nam.

BN: 200615-014/TTSG

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Analytical Results



Mã số mẫu / Sample ID : 2006447

Tên mẫu / Sample name : TRÁI VẢI NGÂM ĐƯỜNG

Khách hàng / Client : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HAI
CHI EM

Địa chỉ / Address : Số 16 Dân Chủ, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu thành phẩm đựng trong hộp thiếc kín

Nền mẫu / Matrix : TRÁI VẢI NGÂM ĐƯỜNG

Số lượng mẫu / Number of sample : 01

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 15/06/2020

Ngày hẹn trả kết quả / Date of results delivery: 22/06/2020



Mã số mẫu	Chỉ tiêu phân tích	Kết quả	LOD	Đơn vị	Phương pháp
2006447	Thiếc (Sn)	6.6	0.05	mg/Kg	Ref. AOAC 2015.01
	Đường tổng	14.9	-	g/100g	Ref. EC 152:2009
	Cadimi (Cd)	KPH	0.05	mg/Kg	Ref. AOAC 2015.01
	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	KPH	10	CFU/g	TCVN 4884-1:2015
	Coliforms	KPH	10	CFU/g	TCVN 6848:2007
	E.coli	KPH	10	CFU/g	TCVN 7924-2:2008

Mã số mẫu	Chỉ tiêu phân tích	Kết quả	LOD	Đơn vị	Phương pháp
2006447	<i>S.aureus</i>	KPH	10	CFU/g	TCVN 4830-1:2005
	<i>Cl.perfringens</i>	KPH	10	CFU/g	TCVN 4991:2005
	<i>S.feacal</i>	KPH	10	CFU/g	TCVN 6189-2:2009
	<i>P.aeruginosa</i>	KPH	10	CFU/g	TCVN 8881:2011
	Tổng số bào tử nấm men-nấm mốc	KPH	10	CFU/g	TCVN 8275-2:2010

Ghi chú/Note : Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử đã được mã hóa như trên/ *The results only valid for the sample encoded as above*

-Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty / *The results shall not be reproduced except in full , without the written approval of the director*

- (*) Phương pháp được Vilas công nhận / *The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS)*

-(a) Kết quả đo nhà thầu phụ thực hiện / *The parameters tested by subcontractor*

-(b) Phòng thử nghiệm được chỉ định bởi Bộ Y Tế / *Lab approved by Ministry of Health*

- LOD: Giới hạn phát hiện/ *Limit of detection.*

KPH : không phát hiện/ *Not detected*

TL/Giám Đốc
Trưởng phòng thí nghiệm
CÔNG TY
TNHH
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN
ThS Nguyễn Thanh Tân